

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục
hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2019**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3532/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính của tỉnh năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 3486/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Đắk Lắk năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 3487/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch hoạt động và ngân sách thực hiện cải cách hành chính nhà nước tỉnh Đắk Lắk năm 2019;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2019.

Điều 2. Trên cơ sở Kế hoạch được duyệt, các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm chủ trì triển khai, phối hợp thực hiện. Giao Chánh Văn phòng UBND tỉnh đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện theo nội dung, tiến độ được xác định trong Kế hoạch này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Cục Kiểm soát TTHC - Văn phòng Chính phủ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Các Phòng chuyên môn thuộc VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC (D_50).



CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Nghị

KẾ HOẠCH

Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2019

(Ban hành kèm theo Quyết định số **3540** /QĐ-UBND
ngày **28** /12/2018 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) của tỉnh năm 2019; các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách TTHC được xác định trong các Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2019; Kế hoạch hoạt động và ngân sách thực hiện cải cách hành chính nhà nước năm 2019 của UBND tỉnh; triển khai thực hiện rà soát, đánh giá TTHC định kỳ hàng năm theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ.

- Kịp thời phát hiện những nội dung bất cập, không phù hợp của TTHC, văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) có quy định về TTHC để đề xuất các phương án đơn giản hóa TTHC theo quy định (các phương án kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản QPPL có liên quan cho phù hợp).

- Rà soát các TTHC được ban hành trong văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh để bãi bỏ hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền bãi bỏ các TTHC không còn phù hợp (nếu có) theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.

2. Yêu cầu

- Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc quán triệt và thực hiện rà soát, đánh giá TTHC có hiệu quả, đúng tiến độ.

- Xác định rõ nội dung, biện pháp và trách nhiệm của các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

II. NỘI DUNG, THỜI GIAN RÀ SOÁT

Chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

III. CÁCH THỨC RÀ SOÁT

1. Cơ quan rà soát thống kê, tập hợp đầy đủ các TTHC đã được công bố và đang áp dụng thực hiện; các văn bản QPPL của HĐND tỉnh, UBND tỉnh có quy định TTHC để tiến hành rà soát, đánh giá.

2. Thực hiện việc rà soát, đánh giá từng TTHC theo hướng dẫn tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP (Biểu mẫu số 02/RS-KSTT, Phụ lục VII).

Cơ quan rà soát đối chiếu nội dung của TTHC đã được công bố với các quy định của pháp luật có liên quan, tình hình thực tế tại địa phương để xác định những nội dung bất cập, không còn phù hợp của các văn bản QPPL có quy định về TTHC để có phương án đơn giản hóa TTHC theo quy định (kiến nghị cơ quan có thẩm quyền thực thi sửa đổi, bổ sung các văn bản QPPL này cho phù hợp).

3. Cơ quan rà soát gửi kết quả rà soát về Văn phòng UBND tỉnh theo đúng thời hạn tại Phụ lục để tổng hợp, đánh giá chất lượng và báo cáo UBND tỉnh.

Kết quả rà soát, đánh giá gồm: Các phương án đơn giản hóa TTHC và kiến nghị thực thi.

4. Trên cơ sở ý kiến của Văn phòng UBND tỉnh, cơ quan rà soát hoàn thiện kết quả xây dựng dự thảo Quyết định thông qua Phương án đơn giản hóa (theo mẫu tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP) để trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, đồng thời tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả rà soát và gửi kiến nghị, đề xuất về các Bộ, ngành Trung ương có liên quan đến lĩnh vực có TTHC được rà soát.

5. Đối với nhiệm vụ rà soát trọng tâm (tại Mục II, Phụ lục):

Văn phòng UBND tỉnh tiến hành rà soát, đánh giá độc lập tương tự theo cách thức được nêu tại Khoản 1 và 2 Mục này.

Sau khi kết thúc rà soát theo từng lĩnh vực, Văn phòng UBND tỉnh chủ trì phối hợp với các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giao thông vận tải, Xây dựng, Y tế, Văn hóa - Thể thao và Du lịch hoàn thiện kết quả, tham mưu UBND tỉnh thông qua Phương án đơn giản hóa và báo cáo, gửi kiến nghị, đề xuất về các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giao thông vận tải, Xây dựng, Y tế, Văn hóa - Thể thao và Du lịch theo đúng Kế hoạch.

IV. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Các cơ quan được giao rà soát tại Phụ lục có trách nhiệm:

- Chủ trì triển khai thực hiện việc rà soát TTHC theo đúng nội dung và tiến độ được xác định trong Kế hoạch này.

- Tham mưu UBND tỉnh hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền bãi bỏ các quy định TTHC không còn phù hợp (nếu có) theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo kết quả về UBND tỉnh theo đúng Kế hoạch.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện: Sử dụng nguồn kinh phí được bố trí hàng năm cho các cơ quan, đơn vị.

2. Nội dung chi, mức chi: Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành có liên quan. / *ban*

CHỦ TỊCH *PN*



Phạm Ngọc Nghị

Phụ lục

KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NĂM 2019

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3540/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

STT	Tên/Nhóm thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện rà soát		Thời gian thực hiện rà soát		Thời gian báo cáo kết quả rà soát
			Chủ trì	Phối hợp	Bắt đầu	Hoàn thành	
I	RÀ SOÁT ĐỊNH KỲ NĂM 2019						
	Tất cả các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết và quản lý (bao gồm cả TTHC được thực hiện tại cấp huyện và cấp xã) của các Sở: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ, Ngoại vụ, Thông tin và Truyền thông, Tài chính, Thanh tra tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Ban Dân tộc	Các Sở: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ, Ngoại vụ, Thông tin và Truyền thông, Tài chính, Thanh tra tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Ban Dân tộc	UBND cấp huyện		Tháng 01/2018	Tháng 9/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Kết quả rà soát gửi về Văn phòng UBND tỉnh trước ngày 30/7/2018 để tổng hợp, đánh giá chất lượng. - Hoàn thiện kết quả rà soát, báo cáo UBND tỉnh và kiến nghị, đề xuất các Bộ, ngành có liên quan (nếu có) trước ngày 15/9/2018.

Waw

STT	Tên/Nhóm thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện rà soát		Thời gian thực hiện rà soát		Thời gian báo cáo kết quả rà soát
			Chủ trì	Phối hợp	Bắt đầu	Hoàn thành	
II	RÀ SOÁT THEO NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM						
1	Tất cả các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết và quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tư pháp (bao gồm cả TTHC được thực hiện tại cấp huyện và cấp xã)	Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Tư pháp; UBND cấp huyện	Tháng 01/2018	Tháng 3/2018	Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tư pháp gửi kết quả rà soát về Văn phòng UBND tỉnh trước ngày 10/3/2018
2	Tất cả các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết và quản lý của Sở Nội vụ, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội (bao gồm cả TTHC được thực hiện tại cấp huyện và cấp xã)	Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Nội vụ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; UBND cấp huyện	Tháng 4/2018	Tháng 6/2018	Sở Nội vụ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội gửi kết quả rà soát về Văn phòng UBND tỉnh trước ngày 30/5/2018
3	Tất cả các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết và quản lý của Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng (bao gồm cả TTHC được thực hiện tại cấp huyện và cấp xã)	Giao thông vận tải, Xây dựng	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng; UBND cấp huyện	Tháng 7/2018	Tháng 9/2018	Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng gửi kết quả rà soát về Văn phòng UBND tỉnh trước ngày 30/8/2018
4	Tất cả các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết và quản lý của Sở Y tế, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch (bao gồm cả TTHC được thực hiện tại cấp huyện và cấp xã)	Y tế, Văn hóa - Thể thao và Du lịch	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Y tế, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch; UBND cấp huyện	Tháng 10/2018	Tháng 12/2018	Sở Y tế, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch gửi kết quả rà soát về Văn phòng UBND tỉnh trước ngày 30/11/2018

(Handwritten signature)